

Số:40/KH-UBND

Ứng Hòe, ngày 29 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ mùa năm 2023, vụ đông năm 2023-2024

Phần thứ nhất
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ MÙA

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

- Nhà nước tiếp tục có nhiều chính sách hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp trong những năm gần đây.
- Vật tư nông nghiệp dồi dào, đáp ứng nhu cầu của sản xuất; hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng ngày một tốt hơn đáp ứng được yêu cầu sản xuất là yếu tố thuận lợi cho nông dân mở rộng sản xuất, đầu tư thâm canh.
- Việc làm đất, tưới tiêu đã được hầu hết bằng cơ giới hoá, việc thu hoạch lúa đã đưa máy gặt đập vào thu hoạch tạo thế chủ động trong sản xuất, giảm chi phí rất nhiều cho đầu vào, góp phần tăng thu nhập sản xuất.
- Việc thực hiện dồn điền đổi thửa gắn với chỉnh trang đồng ruộng hoàn thành tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng cơ giới hóa sản xuất, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh...
- Các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật thâm canh, phân bón, phòng trừ sâu bệnh, cơ giới hoá trong sản xuất nhất là trong thu hoạch, gieo cấy, tiếp tục được ứng dụng nhanh trên địa bàn xã.
- Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm đến sản xuất hàng hóa quy vùng sản xuất tập trung, tìm kiếm thị trường, tiêu thụ sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều doanh nghiệp tham gia trong liên kết sản xuất.
- Thu hoạch vụ chiêm xuân sớm hơn cùng kỳ năm trước 10-15 ngày là điều kiện thuận lợi cho sản xuất vụ mùa.

2. Khó khăn:

- Biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, hiện tượng thời tiết cực đoan tăng về số lượng, mạnh về cường độ.

- Thu chiêm, làm mùa cấp rập dẫn đến thiếu lao động, đẩy giá công lao động thời vụ tăng cao.

- Giá các loại vật tư đang biến động, vẫn ở mức cao so với nhiều năm, chi phí sản xuất lớn, giá nông sản bấp bênh, tiêu thụ nông sản không ổn định nên ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất.

- Sâu bệnh vụ mùa luôn gây hại nhiều: bệnh bạc lá, bệnh đốm sọc vi khuẩn, đây là bệnh chưa có thuốc phòng trừ đặc hiệu, chưa có giống lúa kháng hoàn toàn; sâu đục thân, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng luôn là mối họa tiềm ẩn gây mất mùa.

- Tình hình chuột hại có xu hướng gia tăng gây hại cho sản xuất, đặc biệt là tại các cánh đồng gần khu dân cư, cụm công nghiệp, xen kẽ giữa sản xuất lúa và khu chuyển đổi.

- Lao động nông nghiệp thiếu và yếu. Doanh nghiệp, thương lái ký hợp đồng liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản từ đầu vụ chưa nhiều. Một số hộ dân vẫn còn thói quen làm theo kinh nghiệm nên chưa tuân thủ lịch thời vụ, cơ cấu giống, mùa vụ theo chỉ đạo của địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn gây khó khăn cho công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất.

- Công tác kiểm tra, chuẩn bị và quá trình tổ chức sản xuất; chưa chủ động thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hộ kinh doanh dịch vụ vật tư nông nghiệp theo quy định pháp luật.

- Nhận thức, ý thức chấp hành kế hoạch sản xuất của một bộ phận người dân chưa nghiêm.

3. Dự báo thời tiết thủy văn mùa mưa bão lũ 2023

Dự báo thời tiết thủy văn mùa mưa bão lũ năm 2023 (Đài Khí tượng thủy văn tỉnh) Thời tiết vụ mùa, vụ đông thường khắc nghiệt, diễn biến phức tạp. Cuối vụ mùa, đầu vụ đông thường xảy ra mưa úng gây ảnh hưởng năng suất. Xu thế các hiện tượng cực đoan: Số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên biển Đông và ảnh hưởng đất liền có khả năng ít hơn so TBNN. Nắng nóng chủ yếu xảy ra ở Bắc bộ, cụ thể: Xu thế nhiệt độ: nhiệt độ từ tháng 4-6/2023 cao hơn 0,50C TBNN; nhiệt độ từ tháng 7-9/2023 xấp xỉ TBNN; nhiệt độ từ tháng 10-12/2023 cao hơn TBNN. Xu thế lượng mưa: từ tháng 4-9/2023 xấp xỉ so TBNN; từ tháng 10- 12/2023 cao hơn trung bình nhiều năm.

II. MỤC TIÊU:

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Căn cứ kế hoạch số 78 ngày 26 tháng 5 năm 2023 về Sản xuất vụ mùa 2023, vụ đông 2023-2024 của UBND huyện Ninh Giang .

- Căn cứ chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2023 của xã Ứng Hòa.

2. Mục tiêu

2.1. Tổng diện tích gieo trồng: 529,8 ha.

2.2. Năng suất lúa trung bình đạt: 55 tạ/ha trở lên. Sản lượng thóc: 29.139 tấn.

2.3. Tỷ lệ cơ cấu trà: Trà mùa sớm: 20- 25% diện tích: Trà mùa trung: 75- 80% diện tích.

2.4. Tỷ lệ cơ cấu giống:

- Lúa chất lượng cao diện tích: chiếm 80% trở lên gồm các giống chủ lực như BC 15, VNR-20, Bắc thơm 7 KBL, TBR-225.

- Lúa đặc sản (nếp cái hoa vàng): 06 ha

- Lúa thường diện tích chiếm 20% gồm các giống Q5, KD 18, TBR1.

- Đảm bảo gieo cấy hết 100% diện tích trong khung thời vụ

2.5. Quy vùng sản xuất tập trung:

- Mỗi hợp tác xã có ít nhất 1 vùng sản xuất tập trung giống lúa chất lượng cao quy mô 30 ha trở lên gieo cấy “một vùng - một giống - một thời gian” theo vùng tập trung, chấm dứt tình trạng 1 vùng nhiều giống.

- Phân đấu diện tích sử dụng phương thức mạ khay, cấy máy đạt 10% DT gieo cấy.

2.8. Đối với rau màu:

Diện tích: 30 ha, gồm: Cây ớt: Cây Bí xanh: Cây dưa chuột XK: Cây dưa hấu: Cây ngô: Cây rau màu khác: Tổng giá trị sản xuất đạt 05 tỷ đồng ; Giá trị sản xuất đạt 85 triệu đồng/ha trở lên. Mở rộng diện tích rau màu hè thu để tăng giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích, tạo điều kiện có đất trồng cây vụ thu đông sớm để có sản phẩm đầu vụ dễ tiêu thụ, được giá cao. Đồng thời giúp nông dân tiếp thu tiến bộ kỹ thuật, rải việc, rải vụ; cải thiện chất đất, phá vỡ dây chuyền sâu bệnh trong cây trồng.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, thông tin, tuyên truyền:

- Thực hiện nghiêm nội dung thông báo số 1176- TB/HU, ngày 25/5/2023 thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất vụ mùa 2023, vụ đông 2023 - 2024.

- Đảng ủy ban hành nghị quyết chuyên đề, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện kế hoạch của UBND huyện; phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra.

- UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo các HTX dịch vụ nông nghiệp hoạt động theo đúng luật HTX, bám sát các mục tiêu của kế hoạch khi xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, mở rộng và phát huy hiệu quả các khâu dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân, tạo điều kiện để các HTX liên doanh liên kết với nhau và liên kết với các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho nông dân. Chỉ đạo gieo cấy đảm bảo diện tích không để xảy ra hiện tượng bỏ hoang ruộng.

- Các HTX dịch vụ nông nghiệp hoạt động theo đúng luật HTX, bám sát các mục tiêu của kế hoạch khi xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, mở rộng và phát huy hiệu quả các khâu dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân, tạo điều kiện để liên kết với các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất, quan tâm tìm đầu ra bao tiêu sản phẩm cho nông dân. Chỉ đạo gieo cấy đảm bảo diện tích không để xảy ra hiện tượng bỏ hoang ruộng.

- Làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, UBND các xã trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất bám sát các mục tiêu của huyện.

- Chỉ đạo quy vùng sản xuất tập trung “một vùng - một giống - một thời gian”. tạo sản phẩm hàng hóa.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phối hợp tích cực vận động hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch.

2. Nhóm giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật:

2.1. Cơ cấu trà, giống lúa và thời vụ gieo cấy như sau

Lúa vụ chiêm xuân 2022-2023 bắt đầu cho thu hoạch khoảng từ 25/5/2023 đến 15/6/2023, tập trung từ ngày 01-10/6/2023 sớm hơn cùng kỳ năm trước từ 10-15 ngày tuy nhiên do thời tiết diễn biến cực đoan nên có thể có nhiều đợt mưa lớn gây ngập úng ảnh hưởng đến sản xuất do vậy cần tăng cường chỉ đạo các biện pháp chăm sóc để lúa chiêm xuân chín sớm, cho thu hoạch sớm, nhanh gọn, gặt lúa xuân đến đâu làm đất luôn đến đó để gieo cấy lúa mùa càng sớm càng tốt, lúa nhanh bén rễ hồi xanh, cao cây né tránh thời tiết chuyển mùa cuối tháng 7 đầu tháng 8 thường có nhiều đợt mưa lớn gây ngập úng sau khi gieo cấy. Trên chân đất trồng cây vụ đông, cần chỉ đạo

chặt chẽ gieo cấy bằng những giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn như: KD18, TBR-279, cấy lúa bằng mạ được tăng tối đa diện tích mùa sớm để chủ động đất cho cây vụ đông. Hạn chế sử dụng giống nhiễm bệnh bạc lá, vàng lùn, lùn sọc đen; bị rầy nâu cuối vụ. Chủ động tiêu úng kịp thời để đảm bảo năng suất lúa.

*** Trà mùa sớm:**

Trà mùa sớm: 20- 25% diện tích gồm các giống: TBR 279, KD18 có thời gian sinh trưởng 85- 105 ngày, cấy chân cao. Cho thu hoạch trước 05/10/2023 để trồng cây vụ đông sớm.

- Mạ được: từ 06 -08/6, cấy từ 26 - 28/6
- Gieo mạ nền đất cứng: từ 05 -08/6, cấy 19 - 23/6;
- Gieo thẳng: từ 19 - 22/6

* Trà mùa trung: 75 - 80% diện tích gồm 2 nhóm giống:

- Nhóm 1: có thời gian sinh trưởng từ 100 - 115 ngày gồm: BT7 KBL, nếp 97, Q5, VNR 20, TBR 225,... và lúa lai TH 3-5 cấy chân vằn, vằn cao.

+ Gieo mạ trên nền đất cứng: từ 10 - 12/6, cấy 20/6 -25/6.

+ Gieo thẳng: từ 20/6 - 23/6.

+ Mạ được gieo từ 05/6 - 08/6 cấy từ 27/6 - 03/7.

- Nhóm 2: có thời gian sinh trưởng từ 120 - 130 ngày.

+ Gieo mạ được từ ngày 05- 08/6 cấy từ 27/6 - 03/7. Với các giống BC15, DT22, cấy chân đất vằn thấp, chân đất trũng.

*** Lưu ý**

- Các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp chỉ đạo, hướng dẫn nông dân bón tăng phân kali và khử lầy tốt cho diện tích giống nhân dân vụ xuân để có giống đảm bảo chất lượng sử dụng và trao đổi cho bà con gieo cấy vụ mùa.

- Các hộ nông dân chủ động kết hợp nhiều hộ gia đình gieo mạ được trên diện tích của 1 hộ đã gặt sớm để chủ động về thời vụ.

- Có thể gieo mạ thừa (vãi gủi) để đảm bảo cây mạ đủ chiều cao đề phòng khi gieo cấy ở chân vằn thấp hoặc chân trũng gặp mưa lớn mạ không bị ngập.

2.2. Mạ dự phòng

- Giữ giâm mạ cấy còn thừa và tĩa dặm trên lúa gieo thẳng để dự phòng.

- Các HTX có kế hoạch khuyến cáo nông dân dự phòng căn cứ vào diện tích lúa hay bị chết do ngập úng của các năm trước bằng các giống ngắn ngày như: Q5,

KD18, TBR-279... để đề phòng mưa úng cuối tháng 7, đầu tháng 8.

2.3. Về kỹ thuật canh tác lúa và rau màu Quy vùng sản xuất:

Yêu cầu các HTX tiếp tục thực hiện việc quy vùng sản xuất, đảm bảo: “một vùng - một giống - một thời gian” để thuận tiện cho việc đầu tư thâm canh, đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tưới tiêu, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, chuột hại và thu hoạch. Đối với các giống lúa ngắn ngày trà mùa sớm và trà mùa trung quy vùng được sẽ thuận lợi cho việc gieo trồng vụ đông. Mở rộng gieo cấy mạ sân trên nền đất cứng, gieo thẳng ở những nơi có điều kiện tưới tiêu chủ động. Chăm sóc cho mạ tốt để mạ cứng cây và cao cây, cấy ở chân ruộng nước sâu.

2.4. Cây lúa

* Đảm bảo gieo cấy đúng thời vụ: Trà mùa sớm và các giống ngắn ngày ở trà mùa trung hạn chế gieo mạ dợt, từng bước bỏ dần tiến tới bỏ mạ dợt đối với các giống ngắn ngày, mở rộng diện tích gieo cấy mạ trên nền đất cứng, gieo cấy bằng mạ khay cấy máy, áp dụng biện pháp gieo thẳng ở những nơi có điều kiện tưới tiêu chủ động. Các giống dài ngày gieo mạ dợt chăm sóc tốt để mạ cứng cây và cao cây, cấy ở chân ruộng nước sâu.

2.5. Cây rau màu

+ Đưa những cây rau màu có thời gian sinh trưởng ngắn, lợi thế thời vụ như: Dưa lê, dưa gang, dưa chuột, ...Tạo vùng sản xuất tập trung để có lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm. Mở rộng diện tích rau màu sẽ thuận lợi cho trồng cây vụ đông sớm cho thu hoạch sớm, sản phẩm được giá hiệu quả kinh tế cao.

+ Chủ động xây dựng phương án và khuyến khích các hộ gia đình tổ chức sản xuất các loại cây giống, hạt giống tạo điều kiện cho việc mở rộng diện tích cây vụ đông.

2.6. Tập trung thực hiện tốt các khâu

* Làm đất - Giữ nước sau gặt lúa xuân không để mất lắm. Tập trung máy móc để chủ động tranh thủ làm đất, mở rộng diện tích làm đất bằng máy cày lớn. - Gieo cấy vụ mùa rất cấp tập, thời gian cho đất nghỉ không dài, khuyến cáo nông dân làm đất kỹ, sử dụng vôi bột bón lót với lượng 15-20 kg/sào để tăng độ pH trong đất tạo điều kiện cho rơm rạ phân hủy nhanh, hạn chế nghẹt rễ, có tác dụng phòng bệnh tốt, đặc biệt là trên chân đất chua trũng. Các địa phương chủ động hợp đồng máy kéo để phục vụ các hộ xã viên làm đất được thuận lợi, ưu tiên hợp đồng máy kéo loại lớn.

*** Bón phân**

- Thực hiện bón lót sâu, bón thúc sớm, tập trung để tránh thất thoát phân bón, lúa tốt ngay từ đầu, đẻ nhánh nhanh, tập trung, tăng số nhánh hữu hiệu.

- Bón đủ lượng phân, cân đối N-P-K, đúng thời điểm, tăng lượng kali cho lúa lai, lúa chất lượng. Sử dụng phân tổng hợp NPK, phân chuyên dùng, tận dụng các loại phân chuồng, sử dụng phân hữu cơ chế biến, vi lượng, trung lượng. Sử dụng phân kali cho cả bón lót và bón thúc (không chỉ dùng bón đón đòng), với tỷ lệ bón lót 20% và bón thúc đẻ nhánh 30%, bón đón đòng 50%. Sử dụng phân siêu kali qua lá cuối vụ để tăng độ cứng của thân cây, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh, chống đổ, cho thu hoạch sớm 3-5 ngày thuận lợi trồng cây vụ đông.

*** Phòng trừ sâu bệnh**

- Diệt chuột Làm tốt công tác dự tính, dự báo, khuyến cáo nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả các đối tượng sâu bệnh hại lúa, rau màu, chú trọng các đối tượng sâu cuốn lá, đục thân, rầy nâu, bệnh bạc lá và chuột hại. Đặc biệt hướng dẫn nông dân quy trình canh tác (từ chọn giống, bón phân, bảo vệ thực vật,...) để phòng bệnh bạc lá, vàng lụi, lùn sọc đen từ đầu vụ, nhất là trên các giống và chân ruộng đã bị nhiễm bệnh từ vụ mùa năm trước. Tổ chức phun phòng rầy, sâu đục thân trên mạ dợt, mạ sân trước khi gieo cấy để hạn chế mất danh lúa giai đoạn mới cấy và bệnh lùn sọc đen, vàng lụi. Hướng dẫn nông dân áp dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp IPM, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng, áp dụng biện pháp “3 giảm, 3 tăng”. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch diệt chuột năm 2023, tập trung diệt chuột bằng nhiều hình thức, diệt chuột trên mọi địa hình, đặc biệt chú ý diệt chuột tại các khu vực bãi rác, gò đồng...Tuyệt đối không sử dụng thuốc diệt chuột ngoài danh mục. Nghiêm cấm các hình thức sử dụng điện để diệt chuột.

* **Thuỷ lợi** Triển khai, thực hiện tốt kế hoạch PCTT & TKCN, kiểm tra các công trình, trạm bơm, tu sửa máy móc tu bổ các hạng mục công trình bị hư hỏng, nạo vét kênh mương, tưới tiêu, áp trực tôn cao, khép kín bờ vùng. Chủ động đảm bảo đủ nước cho làm đất và tưới dưỡng cho lúa. Tiêu thoát nước kịp thời trong trường hợp mưa úng xảy ra. Các đơn vị khai thác công trình thuỷ lợi cùng các HTX kiểm tra chặt chẽ các công trình thuỷ lợi từ đầu mối đến nội đồng theo sự phân cấp để đảm bảo an toàn, hiệu quả khi sử dụng. Huy động mọi nguồn lực để nạo vét các kênh tiêu, mương, để tăng khả năng dẫn nước, khai thông dòng chảy...

3. Nhóm giải pháp về quy vùng sản xuất tập trung, liên kết sản xuất

3.1. Cấp ủy, chính quyền địa phương xác định mục tiêu quy vùng sản xuất tập trung là một trong các nội dung quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch sản xuất hàng năm. Áp dụng đồng bộ các giải pháp để thực hiện quy vùng sản xuất tập trung, trong đó có các giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo. Giữ vững các vùng sản xuất tập trung đã được xây dựng, khuyến khích mở rộng thêm các vùng sản xuất tập trung 30 ha trở lên. Khuyến khích phát triển mô hình liên kết bốn nhà “nhà nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà nông” và mô hình liên kết hai nhà “nhà doanh nghiệp - nhà nông”, trong đó mô hình liên kết 2 nhà là chủ yếu. Nâng cao hơn nữa vai trò của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, tổ hợp tác trong việc cung ứng vật tư và bao tiêu sản phẩm cho nông dân; hình thành mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị thông qua hợp đồng kinh tế giữa hợp tác xã, tổ hợp tác (đại diện cho các hộ nông dân) với doanh nghiệp để nâng cao tính pháp lý và hiệu quả trong sản xuất, tiêu thụ nông sản.

3.2. Về chính sách hỗ trợ

* Hỗ trợ quy vùng sản xuất tập trung quy mô 30 ha trở lên:

- Loại giống: BC 15, TBR 225

- Định mức tối đa: 56 kg/ha (2 kg/sào)

- Hỗ trợ tiền giống: 10.000 đồng/kg * Hỗ trợ quy vùng sản xuất tập trung từ 5 ha trở lên giống lúa VNR- 20

- Quy mô: 5 ha/vùng trở lên.

- Định mức tối đa 56 kg/ha (2 kg/sào).

- Hỗ trợ tiền giống: 10.000 đồng/kg.

* Hỗ trợ đối với các hộ tích tụ ruộng đất để gieo cấy lúa chất lượng cao:

- Điều kiện hỗ trợ: các hộ tích tụ ruộng đất từ 5 ha trở lên (với hình thức mua, trao đổi, thuê, mượn, nhận khoán); liên vùng, liên thửa, thời gian thuê, mượn, nhận khoán từ 5 năm trở lên (có hợp đồng thuê, mượn, nhận khoán với các hộ dân và được chính quyền địa phương xác nhận).

- Hình thức: hỗ trợ tiền thuốc bảo vệ thực vật.

- Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/ha (tương đương 36.000 đồng/sào)

* Hỗ trợ mô hình cấy máy bằng mạ khay:

- Hỗ trợ đối với các địa phương tiếp tục duy trì mô hình

- + Quy mô tối thiểu: 5 ha/vùng
- + Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ tiền mạ khay 20.000 đồng/sào
- Hỗ trợ đối với các địa phương lần đầu thực hiện mô hình.
- + Quy mô tối thiểu: 5 ha/vùng
- + Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ tiền mạ khay 50.000 đồng/sào.
- * Hỗ trợ công chi đạo: 3.000.000 đồng/xã để triển khai thực hiện quy vùng sản xuất tập trung và xây dựng các mô hình.

Phần hai

KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2023- 2024

I. MỤC TIÊU THỰC HIỆN:

Toàn xã phân đầu gieo trồng 35 ha. gồm: Cây ót: Cây Bí xanh: Cây dưa chuột XK: Cây dưa hấu: Cây ngô; khoai tây: Cây rau màu khác: Tổng giá trị sản xuất đạt 05 tỷ đồng ; Giá trị sản xuất đạt 85 triệu đồng/ha trở lên.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH:

1. Xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông, tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật ở địa phương.

-Trên cơ sở thực hiện kế hoạch của UBND xã các HTX DV Nông nghiệp rà soát, thống kê, đánh giá kết quả thực hiện việc bố trí quy vùng sản xuất, diện tích cấy giống lúa trà mùa sớm có khả năng thu hoạch sớm để trồng cây vụ đông. Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ đông cụ thể sát với thực tế, gắn với sản xuất vụ mùa; bố trí cơ cấu cây trồng vụ đông cụ thể; đặt ra mục tiêu với từng loại cây.

-Tăng cường tổ chức các buổi tập huấn kỹ thuật gieo trồng các loại cây trồng trong cơ cấu cây trồng vụ đông ở địa phương mình. Các tổ chức xã hội như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... tích cực vận động hội viên, đoàn viên tham gia các lớp tập huấn để mọi người hiểu và tự vận động gia đình mình tham gia vào sản xuất cây trồng vụ đông. Đặc biệt là tham gia thực hiện việc quy vùng sản xuất, hưởng ứng các kế hoạch chủ trương của địa phương.

-Đài phát thanh tăng thời lượng phát thanh tuyên truyền kế hoạch sản xuất, kỹ thuật gieo trồng các loại cây vụ đông.

2. Cơ cấu giống, thời vụ cây trồng chủ lực: Cụ thể từng loại cây như sau:

*** Cây ngô:**

Cây ngô Đối với đất bãi ngoài đê, đất thu hoạch rau màu hè thu, gieo trực tiếp trước 15/9, ưu tiên các giống ngô lai có năng suất cao như: LVN99, VS 36... Trà ngô chính vụ trên chân đất 2 lúa: Lựa chọn các giống ngô nếp và ngô ngọt, thời gian sinh trưởng ngắn dưới 80 ngày, thu hoạch sớm cung cấp thị trường đầu vụ, sử dụng ăn bắp tươi và chế biến giá bán cao HN 88, HN 68 và các giống ngô ngọt Sugar 75, SW 1011. Phải làm ngô bầu, trồng gối; gieo hạt làm bầu tập 9 trung gieo bầu từ 15- 30/9, trồng trước 10/10, trường hợp muộn nhất có thể đến 15/10/2023. Cây ngô là loại cây dễ trồng, chăm sóc và đầu tư vốn không nhiều, tiêu thụ sản phẩm thuận lợi, trồng được trên nền đất ướt.

*** Cây khoai tây:**

Cây khoai tây Khoai tây chính vụ trồng từ 15/10 - 10/11. Tập trung vào các giống năng suất cao, chất lượng, được bảo quản trong kho lạnh như: Sinora, Aladin, Solara... Không dùng giống khoai trôi nổi, chất lượng kém. Cây khoai tây có khung thời vụ rộng, tiêu thụ sản phẩm trong thời gian dài.

3. Chuẩn bị các điều kiện cho sản xuất:

Chuẩn bị các điều kiện cho sản xuất Tập trung làm tốt công tác tập huấn, giới thiệu giống mới, biện pháp canh tác mới, địa chỉ mua giống... Hướng dẫn nông dân chủ động bố trí cơ cấu giống và thực hiện thời vụ sản xuất từng loại cây trồng. Tìm kiếm ký kết hợp đồng tiêu thụ nông sản cho nông dân. Tập trung thực hiện tốt các khâu:

+ Làm đất:

Do thời vụ làm vụ đông rất gấp đặc biệt các cây trồng sớm do vậy các địa phương chỉ đạo các hộ nông dân phải có kế hoạch hợp đồng làm đất sớm, thu hoạch đến đâu làm đất đến đó, gieo trồng kịp thời vụ.

+ **Thủy nông:** Các khu đồng trồng cây vụ đông phải đảm bảo hệ thống thủy lợi đồng bộ từ khâu nước tạo nguồn đến việc đảm bảo đủ nước tưới và tiêu thuận lợi trong suốt quá trình sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

+ Vật tư, giống, phân bón:

Các HTX dịch vụ nông nghiệp chủ động cùng với phòng Nông nghiệp, trung tâm Dịch vụ nông nghiệp liên hệ với các viện, Công ty trong việc cung ứng các loại giống cây trồng đảm bảo chất lượng; liên hệ, hợp đồng với các nhà máy, công ty cung ứng phân bón các loại; tích cực, chủ động liên hệ, giới thiệu sản phẩm, ký kết hợp

đồng bao tiêu sản phẩm nông sản để đảm bảo đầu ra và vốn đầu tư cho sản xuất

4. Các biện pháp kỹ thuật:

- Thực hiện tốt việc quy hoạch vùng sản xuất cây vụ đông theo đơn vị thôn, quy hoạch vùng sản xuất cụ thể theo từng loại cây trồng.

- Đảm bảo nghiêm thời vụ và hướng dẫn nông dân thực hiện tốt quy trình kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh đối với từng loại cây trồng để sản xuất có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao.

- Thực hiện phương pháp làm đất tối thiểu đối với cây ngô, cây đậu tương để tranh thủ thời vụ và giảm công lao động.

- Mở rộng kỹ thuật làm bầu và đặt bầu ra ruộng trước hoặc ngay sau khi gặt lúa mùa sớm đối với các cây như dưa chuột, dưa hấu, cà chua, bí xanh, ớt,...áp dụng biện pháp che phủ nilon đối với một số cây trồng như dưa, bí, ớt, cà chua...

- Tăng cường đầu tư phân bón, bón đủ lượng, cân đối NPK (nhất là kali) để nâng cao chất lượng sản phẩm. Dùng phân hữu cơ, phân hỗn hợp NPK, phân vi sinh, phân bón qua lá, thuốc trừ sâu sinh học...để nâng cao chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm cây vụ đông.

- Chủ động tiêu nước để tạo thuận lợi cho gieo trồng, tưới nước đầy đủ đáp ứng nhu cầu sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

- Chủ động trong công tác bảo vệ thực vật: Dự tính, dự báo kịp thời, chính xác các đối tượng sâu bệnh gây hại, hướng dẫn cụ thể các biện pháp phòng trừ cho nông dân. Chỉ đạo cung ứng đủ các loại thuốc bảo vệ thực vật, tăng cường công tác kiểm tra, chống hàng giả, hàng kém chất lượng.

- Hướng dẫn nông dân thực hiện bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật, thời gian cách ly đúng quy định, đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng.

Phần ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

- Căn cứ kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2023 của UBND huyện; Nghị quyết chuyên đề chỉ đạo sản xuất của Đảng ủy. UBND xã xây dựng kế hoạch sản xuất Chỉ đạo các HTX dịch vụ nông nghiệp kết hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sản xuất đã đề ra; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của tỉnh và huyện. kiên quyết không để các thôn gieo cấy trước lịch. UBND xã Phối hợp với

các cơ quan chuyên môn của huyện thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong cung ứng kinh doanh các loại vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất trên địa bàn; chỉ đạo tốt công tác phòng trừ Dịch hại (sâu bệnh, chuột hại, Ốc bươu vàng); đảm bảo đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp. Chỉ đạo đảm bảo gieo cấy hết diện tích. Tuyên truyền, vận động nhân dân tiến hành quy vùng sản xuất tập trung theo quy mô lớn.

2. Tổ chức thực hiện

- Các HTX dịch vụ nông nghiệp tham mưu và thực hiện nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch của UBND xã. Có kế hoạch và biện pháp cụ thể thực hiện tốt các nội dung dịch vụ theo đề án sản xuất kinh doanh của HTX; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc quản lý, sử dụng tiền miễn giảm thủy lợi phí của nhà nước, để phục vụ thuận lợi cho các hộ gia đình xã viên, bảo vệ thực vật, cung ứng giống, vật tư nông nghiệp, tiêu thụ nông sản. Tổ chức vận động xã viên tiếp nhận và áp dụng những tiến bộ KHKT và xây dựng các mô hình trình diễn; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của tỉnh và huyện.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện theo dõi, chỉ đạo các mô hình sản xuất. Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thanh toán thực hiện chính sách hỗ trợ vụ mùa, vụ đông xuân 2023.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện: Thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, khuyến cáo để nông dân thấy rõ mục tiêu, nội dung yêu cầu kế hoạch sản xuất, tăng cường các hoạt động tuyên truyền khuyến cáo việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới. Hướng dẫn kỹ thuật chăm bón, canh tác, kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh để các hộ nông dân áp dụng đạt hiệu quả cao. Chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra đồng ruộng, kịp thời phát hiện, dự tính, dự báo dịch hại. Thường xuyên có thông báo các đối tượng dịch hại xuất hiện trên từng đối tượng cây trồng cụ thể, chính xác, kịp thời để chỉ đạo nông dân phòng trừ có hiệu quả. Xây dựng kế hoạch diệt chuột. Liên hệ nơi cung ứng giống nơi có địa chỉ tin cậy để cơ sở liên hệ tiếp nhận những giống tốt để nông dân tiếp thu và ứng dụng.

- Phối hợp với Xí nghiệp Khai thác CTTL huyện thực hiện điều tiết nước sát với lịch gieo cấy của xã. Thực hiện tốt việc ký kết và thực hiện hợp đồng tưới tiêu với các HTX dịch vụ nông nghiệp. Phối kết hợp với các ngành cùng cơ sở chủ động tốt khâu tưới và tiêu nước phục vụ sản xuất đảm bảo đủ nước để nhân dân gieo cấy kịp thời vụ và tưới dưỡng tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển tốt, hiệu quả.

- Công chức Văn hóa và Thông tin, Đài truyền thanh xã: Phối hợp với HTX DV nông nghiệp, đài truyền thanh xã tích cực thông báo về tình hình sản xuất, đặc biệt là tình hình sâu bệnh và thông tin các biện pháp hướng dẫn kỹ thuật của các cơ quan chuyên môn.

- Đề nghị MTTQ và các đoàn thể nhân dân: có kế hoạch và biện pháp cụ thể làm tốt việc tuyên truyền, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện các nội dung kế hoạch sản xuất theo định hướng của cấp Ủy, Chính quyền. Sản xuất vụ mùa, cây vụ đông có tầm quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2023, các HTX dịch vụ nông nghiệp quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, làm tốt việc tuyên truyền vận động để nhân dân tin tưởng hăng hái tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND Huyện;
- Thường trực đảng uỷ, TT HĐND (để b/c)
- Lãnh đạo UBND xã;
- Một số cơ quan liên quan;
- Các HTXDVNN;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Mạnh Thắng